TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIM THÀNH** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:190/2018/QĐST-HNGĐ	*Kim Thành, ngày 09 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 234/2018/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 9 năm 2018, giữa:

Anh Trần Ngọc S, sinh năm 1993; địa chỉ: Thôn H, xã L, huyện K, tỉnh Hải Dương - là nguyên đơn và chị Nguyễn Thị Lan A, sinh năm 1991; địa chỉ: Đội 2 thôn V, xã V, huyện Đ, thành phố Hà Nội - là bị đơn.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 58; 81; 82; 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Ngọc S và chị Nguyễn Thị Lan A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh S, chị Lan A xác định có 01 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Minh M, sinh ngày 09/02/2017và thống nhất giao cháu M cho chị Lan A tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con chung trưởng thành – đủ 18 tuổi. Chị Lan A tự nguyện không yêu cầu anh Sơn cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung, tài sản riêng và nợ chung: Anh S, chị Lan A xác định

không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh S tự nguyện chịu cả án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000 đồng, đối trừ với số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm anh đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành theo biên lai số AA/2017/0004235 ngày 25/9/2018, còn 150.000 đồng, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành trả lại anh Trần Ngọc S.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn (UBND xã V, huyện Đ, TP. Hà Nội);
- Chi cục THADS huyện Kim Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Thế Hưng